

BỘ NỘI VỤ

Số: 790 /QĐ-BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Điều lệ Hiệp hội Sáng tạo
và Bản quyền tác giả Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Luật quy định quyền lập hội ngày 20 tháng 5 năm 1957;

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Sáng tạo và Bản quyền tác giả Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ của Hiệp hội Sáng tạo và Bản quyền tác giả Việt Nam đã được Đại hội thành lập, nhiệm kỳ I (2021 - 2026) của Hiệp hội thông qua ngày 17 tháng 4 năm 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Hiệp hội Sáng tạo và Bản quyền tác giả Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Thứ trưởng Vũ Chiến Thắng;
- Bộ VH,TT&DL;
- Bộ Công an;
- Lưu: VT, TCPCP, N.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Vũ Chiến Thắng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tet +84-28-3990 3279 * www.ThuVienPhapLuat.VN



ĐIỀU LỆ

HIỆP HỘI SÁNG TẠO VÀ BẢN QUYỀN TÁC GIẢ VIỆT NAM

(Ban hành theo Quyết định số: 790/QĐ-BNV ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng

1. Tên tiếng Việt: Hiệp hội Sáng tạo và Bản quyền tác giả Việt Nam.
2. Tên tiếng Anh: Vietnam Copyright and Creativity Association.
3. Tên tiếng Anh viết tắt: VCCA.
4. Hiệp hội có biểu tượng riêng được đăng ký bản quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hiệp hội Sáng tạo và Bản quyền tác giả Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hiệp hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp tự nguyện của công dân, tổ chức Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực sáng tạo và bản quyền tác giả về tác phẩm văn học, nghệ thuật theo quy định của pháp luật nhằm tập hợp, đoàn kết, kết nối hội viên, giúp đỡ nhau cùng phát triển; góp phần thực hiện tốt quy định của pháp luật về sáng tạo và bản quyền tác giả, đóng góp phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của đất nước.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

1. Hiệp hội có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hiệp hội được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt.
2. Trụ sở của Hiệp hội đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Hiệp hội hoạt động trên phạm vi toàn quốc trong lĩnh vực sáng tạo và bản quyền tác giả về tác phẩm văn học, nghệ thuật theo quy định của pháp luật.
2. Hiệp hội chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ và các bộ, ngành có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
3. Hiệp hội có mục đích hoạt động không trùng lặp về lĩnh vực hoạt động với các tổ chức đã được thành lập hợp pháp trước đó trên cùng địa bàn lãnh thổ theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Chương II QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 6. Quyền hạn

1. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội.
2. Đại diện cho hội viên trong các quan hệ trong nước và ngoài nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hiệp hội, kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hiệp hội và lĩnh vực Hiệp hội hoạt động theo quy định của pháp luật. Được tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.
6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.
7. Thành lập pháp nhân thuộc Hiệp hội phù hợp với lĩnh vực hoạt động, tôn chỉ, mục đích và theo quy định của pháp luật.
8. Khen thưởng các hội viên có thành tích trong hoạt động Hiệp hội, kết nạp và xoá tên hội viên theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.
9. Được gây quỹ Hiệp hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải kinh phí hoạt động.
10. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao (nếu có).

11. Được gia nhập các tổ chức trong nước và quốc tế tương ứng và ký kết, thỏa thuận quốc tế theo quy định của pháp luật và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực Hiệp hội hoạt động, cơ quan quyết định cho phép thành lập Hiệp hội về việc gia nhập tổ chức quốc tế tương ứng và ký kết, thỏa thuận quốc tế.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Chấp hành quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức hoạt động của Hiệp hội. Tổ chức hoạt động theo Điều lệ Hiệp hội đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Không lợi dụng hoạt động của Hiệp hội để làm tổn hại đến an ninh, trật tự xã hội, đạo đức, truyền thống của dân tộc.

2. Tuyên truyền, phổ biến đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cho hội viên; tạo môi trường thuận lợi cho các hội viên hoạt động hiệu quả.

3. Tổ chức thực hiện các hoạt động về lĩnh vực sáng tạo và bản quyền tác giả đối với tác phẩm văn học, nghệ thuật theo quy định của pháp luật; các biện pháp bảo vệ bản quyền tác giả về tác phẩm văn học, nghệ thuật theo quy định của pháp luật.

4. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

5. Phổ biến, bồi dưỡng kiến thức cho hội viên, hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước, Điều lệ, quy chế, quy định của Hiệp hội.

6. Hợp tác trao đổi, thông tin, truyền thông về phát triển sáng tạo và bản quyền tác giả về tác phẩm văn học, nghệ thuật theo quy định của pháp luật; kết nối phát triển sáng tạo và bảo vệ bản quyền tác giả về tác phẩm văn học, nghệ thuật; tổ chức hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm và các hoạt động khác phù hợp với lĩnh vực hoạt động, tôn chỉ, mục đích và theo quy định của pháp luật.

7. Phát hành tài liệu, ấn phẩm truyền thông, trang thông tin điện tử nhằm hỗ trợ cho việc phát triển sáng tạo và bảo vệ bản quyền tác giả về tác phẩm văn học, nghệ thuật theo đúng tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội và quy định của pháp luật.

8. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực sáng tạo và bản quyền tác giả về tác phẩm văn học, nghệ thuật theo quy định của pháp luật.

9. Hòa giải tranh chấp, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

10. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hiệp hội.

11. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hiệp hội theo đúng quy định của pháp luật.

12. Khi thay đổi Chủ tịch, Phó Chủ tịch của Hiệp hội; thay đổi trụ sở; sửa đổi, bổ sung Điều lệ; tổ chức Đại hội; lập các pháp nhân thuộc Hiệp hội; ký kết gia nhập các tổ chức quốc tế, tổ chức tương ứng của quốc gia phải báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

13. Việc lập văn phòng đại diện của Hiệp hội ở địa phương khác phải xin phép Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt văn phòng đại diện và báo cáo bằng văn bản với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

14. Hàng năm, tổ chức tổng kết, báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động của Hiệp hội với Bộ Nội vụ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định của pháp luật.

15. Chấp hành sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc tuân thủ pháp luật.

16. Lập và lưu giữ tại trụ sở Hiệp hội danh sách hội viên, văn phòng đại diện và các đơn vị trực thuộc Hiệp hội; sổ sách, chứng từ về tài sản, tài chính của Hiệp hội và văn phòng đại diện; biên bản các cuộc họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Chương III HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên

Hội viên của Hiệp hội gồm: hội viên chính thức và hội viên danh dự.

1. Hội viên chính thức:

a) Hội viên tổ chức: tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực sáng tạo và bản quyền tác giả về tác phẩm văn học, nghệ thuật được thành lập theo quy định của pháp luật, tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện gia nhập Hiệp hội đều có thể trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội. Mỗi hội viên tổ chức có một người đại diện tham gia Hiệp hội. Người đại diện hội viên tổ chức phải là công dân Việt Nam, có đủ thẩm quyền quyết định những vấn đề liên quan đến hoạt động của hội viên trong hoạt động của Hiệp hội. Trong trường hợp ủy nhiệm, người được ủy nhiệm làm người đại diện phải có đủ thẩm quyền quyết định và người được ủy nhiệm phải chịu trách nhiệm về sự ủy nhiệm đó;

b) Hội viên cá nhân: công dân Việt Nam có đủ năng lực hành vi dân sự đã và đang hoạt động trong lĩnh vực sáng tạo và bản quyền tác giả về tác phẩm văn học, nghệ thuật theo quy định của pháp luật, tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện gia nhập Hiệp hội đều có thể trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội.

2. Hội viên danh dự: tổ chức, công dân Việt Nam không có điều kiện hoặc không đủ tiêu chuẩn để trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội nhưng có uy tín cao trong xã hội, có nhiều công lao đóng góp cho hoạt động của Hiệp hội, tán

thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện tham gia Hiệp hội thì được Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên danh dự của Hiệp hội.

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được Hiệp hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.
2. Được Hiệp hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội, được tham gia các hoạt động do Hiệp hội tổ chức.
3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hiệp hội theo quy định của Hiệp hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội.
4. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra Hiệp hội theo quy định của Hiệp hội.
5. Được giới thiệu hội viên mới.
6. Được Hiệp hội khen thưởng theo quy định của Hiệp hội.
7. Được Hiệp hội cấp thẻ hội viên của Hiệp hội.
8. Được ra khỏi Hiệp hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.
9. Hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra Hiệp hội.

Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Hiệp hội.
2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hiệp hội phát triển vững mạnh.
3. Bảo vệ uy tín của Hiệp hội, không được nhân danh Hiệp hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hiệp hội phân công bằng văn bản.
4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hiệp hội.
5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hiệp hội.

Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra khỏi Hiệp hội

1. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên
 - a) Điều kiện gia nhập Hiệp hội: tổ chức và công dân Việt Nam có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 8 của Điều lệ này muốn gia nhập Hiệp hội phải viết đơn xin gia nhập Hiệp hội (theo mẫu do Ban Thường vụ Hiệp hội quy định).
 - b) Theo Nghị quyết của Ban Thường vụ, Chủ tịch Hiệp hội ra quyết định công nhận hội viên mới. Ban Thường vụ Hiệp hội tổ chức kết nạp hội viên mới.

Trong thời gian 15 (mười lăm) ngày sau khi kết nạp, Văn phòng Hiệp hội thông báo danh sách hội viên mới cho tất cả các hội viên trong Hiệp hội.

c) Sau khi nhận được quyết định kết nạp hội viên của Ban Thường vụ Hiệp hội, hội viên được cấp thẻ hội viên của Hiệp hội.

2. Thủ tục hội viên ra khỏi Hiệp hội

a) Hội viên tự nguyện xin ra khỏi Hiệp hội làm đơn gửi Ban Thường vụ Hiệp hội. Quyền và nghĩa vụ hội viên sẽ chấm dứt sau khi Ban Thường vụ Hiệp hội thông báo chấp thuận.

b) Ban Thường vụ Hiệp hội xem xét, quyết định khai trừ hội viên ra khỏi Hiệp hội trong các trường hợp sau:

- Vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp, vi phạm nghiêm trọng Điều lệ và các quy định của Hiệp hội, làm tổn hại đến quyền lợi, uy tín và sự đoàn kết của Hiệp hội;

- Đối với hội viên cá nhân: bị truy cứu trách nhiệm hình sự, tước quyền công dân theo quy định của pháp luật;

- Đối với hội viên là tổ chức: bị đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật;

- Không tham gia hoạt động Hiệp hội theo nghĩa vụ của hội viên đã quy định tại Điều 10 của Điều lệ này.

c) Hội viên đương nhiên không còn là hội viên của Hiệp hội trong các trường hợp sau:

- Đối với hội viên cá nhân: mất khả năng hành vi dân sự, tuyên bố mất tích hoặc chết;

- Đối với hội viên tổ chức: bị giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật.

d) Trước khi ra khỏi Hiệp hội, hội viên phải bàn giao công việc, tài sản, tài chính mà mình phụ trách cho Hiệp hội (nếu có).

đ) Mười lăm ngày sau khi Ban Thường vụ xem xét, quyết định, Chủ tịch Hiệp hội có trách nhiệm ra quyết định chấm dứt tư cách hội viên. Sau khi có quyết định chấm dứt tư cách hội viên, Văn phòng Hiệp hội có trách nhiệm thông báo công khai theo Quy chế hoạt động của Hiệp hội. Nhiệm vụ và quyền hạn của hội viên chấm dứt kể từ khi có quyết định chấm dứt tư cách hội viên.

Chương IV TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hiệp hội

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường vụ.

4. Ban Kiểm tra.
5. Văn phòng, các ban chuyên môn.
6. Các tổ chức thuộc Hiệp hội được thành lập theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 (năm) năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hiệp hội;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ; Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hiệp hội (nếu có);

c) Thảo luận, góp ý kiến vào báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và báo cáo tài chính của Hiệp hội;

d) Quyết định số lượng, bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra Hiệp hội;

đ) Thông qua Nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được trên 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

Điều 14. Ban Chấp hành Hiệp hội

1. Ban Chấp hành Hiệp hội do Đại hội bầu trong số các hội viên của Hiệp hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội, lãnh đạo hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hiệp hội;

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hiệp hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hiệp hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định khác trong nội bộ Hiệp hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật;

đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường vụ Hiệp hội; bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá 1/3 (một phần ba) so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định;

e) Quyết định khen thưởng, kỷ luật của Hiệp hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 01 (một) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành yêu cầu;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành.

Điều 15. Ban Thường vụ Hiệp hội

1. Ban Thường vụ Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ Hiệp hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Thay mặt Ban Chấp hành triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội theo Nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội;

d) Quyết định kết nạp, cho hội viên ra khỏi Hiệp hội theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;

b) Ban Thường vụ mỗi năm họp 02 (hai) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hiệp hội hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ;

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành.

Điều 16. Ban Kiểm tra Hiệp hội

1. Ban Kiểm tra Hiệp hội do Đại hội bầu bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc giơ tay. Ban Kiểm tra gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban và một số ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ của Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hiệp hội, Nghị quyết Đại hội; Nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Hiệp hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hiệp hội, hội viên;

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hiệp hội theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

3. Ban Kiểm tra hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 17. Văn phòng Hiệp hội

1. Văn phòng Hiệp hội được tổ chức và hoạt động theo Quy chế do Ban Thường vụ Hiệp hội phê duyệt. Văn phòng Hiệp hội là bộ phận thường trực giúp việc cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội. Chánh Văn phòng có nhiệm vụ điều hành và quản lý hoạt động hàng ngày của Văn phòng Hiệp hội.

2. Các nhân viên của Văn phòng Hiệp hội được tuyển dụng và làm việc theo chế độ hợp đồng có thời hạn theo quy định của Bộ luật Lao động.

3. Hiệp hội được đặt văn phòng đại diện tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của pháp luật để triển khai công tác của Hiệp hội.

Chức năng, nhiệm vụ, quy chế hoạt động của văn phòng đại diện Hiệp hội do Ban Thường vụ Hiệp hội ban hành theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

Điều 18. Các Ban chuyên môn và các tổ chức thuộc Hiệp hội

Các ban chuyên môn và các tổ chức thuộc Hiệp hội do Ban Chấp hành quyết định thành lập theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật, có nhiệm vụ đề xuất tham mưu cho Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Hiệp hội về hoạt động thuộc lĩnh vực đơn vị mình phụ trách, hoạt động theo Quy chế do Ban Thường vụ Hiệp hội quy định.

Điều 19. Chủ tịch và các Phó Chủ tịch

1. Chủ tịch Hiệp hội là đại diện pháp nhân của Hiệp hội, chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động của Hiệp hội. Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ Hiệp hội. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hiệp hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hiệp hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hiệp hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội về mọi hoạt động của Hiệp hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội theo quy định Điều lệ Hiệp hội; Nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội;

c) Chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hiệp hội;

đ) Khi Chủ tịch Hiệp hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hiệp hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hiệp hội.

3. Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ Hiệp hội. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội quy định.

Phó Chủ tịch Hiệp hội giúp Chủ tịch Hiệp hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hiệp hội theo sự phân công của Chủ tịch Hiệp hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hiệp hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hiệp hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hiệp hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội phù hợp với Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

Chương V
CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP;
HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ

Điều 20. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hiệp hội

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hiệp hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, Nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương VI
TÀI SẢN, TÀI CHÍNH

Điều 21. Tài chính, tài sản của Hiệp hội

1. Tài chính của Hiệp hội:

a) Nguồn thu của Hiệp hội:

- Lệ phí gia nhập Hiệp hội, hội phí hàng năm của hội viên;
- Thu từ các hoạt động của Hiệp hội và các tổ chức thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật;

- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

- Hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao (nếu có);

- Các khoản thu hợp pháp khác.

b) Các khoản chi của Hiệp hội:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội;

- Chi thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc;

- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hiệp hội theo quy định của Ban Chấp hành Hiệp hội phù hợp với quy định của pháp luật;

- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành Hội phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Tài sản của Hiệp hội: tài sản của Hiệp hội bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hiệp hội. Tài sản của Hiệp hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hiệp hội; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội

1. Tài chính, tài sản của Hiệp hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hiệp hội.

2. Tài chính, tài sản của Hiệp hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

3. Ban Chấp hành Hiệp hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội.

Chương VII KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 23. Khen thưởng

1. Tổ chức, đơn vị, hội viên thuộc Hiệp hội có thành tích xuất sắc được Hiệp hội khen thưởng hoặc được Hiệp hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục và tiêu chuẩn khen thưởng trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 24. Kỷ luật

1. Tổ chức, đơn vị, hội viên thuộc Hiệp hội vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Hiệp hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: khiển trách, cảnh cáo, khai trừ ra khỏi Hiệp hội.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét, xử lý kỷ luật trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội

1. Chỉ có Đại hội Hiệp hội Sáng tạo và Bản quyền tác giả Việt Nam mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này, để cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hội phê duyệt.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội phải được trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

Điều 26. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Hiệp hội Sáng tạo và Bản quyền tác giả Việt Nam gồm 08 (tám) Chương, 26 (hai mươi sáu) Điều đã được Đại hội thành lập, nhiệm kỳ I (2021 - 2026) Hiệp hội Sáng tạo và Bản quyền tác giả Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 4 năm 2021 tại thành phố Hà Nội và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ Hiệp hội, Ban Chấp hành Hiệp hội có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.